

Bản án số: **01/2024/HSST**

Ngày: 10/01/2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lương Anh Xuân.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vi Văn Tiệp.

Bà Cao Thị Hằng.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Hoàng Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:* Bà Dương Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2024 tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Bình, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Lục Văn L** – Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 10 năm 1954; Nơi ĐKNKTT: Bản Kẻ N, xã Châu B, huyện Quỳnh Ch, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: Bản Ná C, xã Mường N, huyện Quế Ph, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 2/10; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lục Văn K (đã chết) và con bà: Vi Thị B (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị V – sinh năm 1954; con: Có 07 con, con lớn nhất sinh năm 1976, con nhỏ nhất sinh năm 1987; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50 ngày 31/10/2008 Lục Văn L bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 12/11/2010. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13 ngày 18/03/2015 Lục Văn L bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 25/01/2017. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/09/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

2. Trương Đức H – Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 09 tháng 07 năm 1977; Nơi cư trú: xóm Hồng Th, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Quang Th (đã chết) và con bà: Lê Thị M– sinh năm 1946; Vợ: Hồ Thị H (đã chết); con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/09/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Minh V – sinh năm 1982. Vắng mặt.

Trú tại: xóm Hồng Q, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Lục Văn L là người nghiện ma túy nên biết được việc mua bán trái phép chất ma túy sẽ thu được lợi nhuận rất cao, L nảy sinh ý định đi mua ma túy về bán kiếm lời. Quá trình sinh sống L nghe một số người nghiện nói tại khu vực bản Thanh Ph, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong có một nam thanh niên tên “Thành”, khoảng 30 tuổi có bán chất ma túy.

Vào khoảng 13 giờ ngày 12/9/2023, Trương Đức H gọi điện thoại số 0983.136.933 đến số điện thoại 0377.005.385 của L hỏi “Ông có không, lấy cho con một cái” (Nghĩa là hỏi L có Hêrôin không, bán cho H một chỉ Hêrôin) thì L trả lời: “Con lên đi, ông lấy cho”. Nghe vậy, H thuê xe ô tô biển kiểm soát 29A-048.3.. của anh Trần Minh V nhờ chở lên huyện Quế Phong.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, L đi bộ ra đường tỉnh lộ 544B rồi xin đi xe của người đi đường đến khu vực bản Thanh Ph, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong để tìm người bán ma túy, đến nơi L đi bộ một đoạn thì gặp một nam thanh niên khoảng 30 tuổi, cao 1,7m, dáng người gầy đang đi bộ bên đường, L thấy người này giống người nghiện chất ma túy nên L nói chuyện thì anh ta giới thiệu tên “Thành”, nghĩ đây là thanh niên tên “Thành” mà các con nghiện đã nói nên L hỏi: “Có hê không, bán cho anh một chỉ với” (Nghĩa là có Hêrôin không, bán cho L một chỉ Hêrôin) thì anh ta nói: “Lấy một chỉ thì đưa một triệu ba đây cho em” nên L đưa số tiền 1.300.000 đồng thì anh ta nói L đứng chờ, khoảng 5 phút sau anh ta quay lại đưa cho L một gói nilon trong suốt, bên trong đựng một khối Hêrôin rồi rời đi, L cầm lấy gói Hêrôin này trong lòng bàn tay phải rồi xin ngồi nhờ xe của người đi đường đến gần Trường tiểu học xã Mường Nọc, huyện Quế Phong rồi đi bộ về nhà.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Trương Đức H lên đến gần Trường tiểu học xã Mường Nọc, huyện Quế Phong thì H nói V dừng xe chờ, còn H xuống xe đi bộ và gọi điện từ số điện thoại 0983.136.933 đến số điện thoại 0377.005.385 của L nói: “Con đến đây rồi ông à” thì L nói: “Đến rồi thì vô nhà ông mà lấy”. Khoảng 20 phút sau, H đi bộ vào nhà của L và đi vào phòng ngủ, tại đây L nói “Một chỉ ông bán hai triệu” nên H đưa cho L số tiền 2.000.000 đồng thì L đưa cho H 01 gói nilon trong suốt, đựng 01 khối Hêrôin, H cầm gói Hêrôin này trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ quay trở lại xe ô tô để đi tìm nơi sử dụng. H quay lại xe ô tô ngồi lên ghế phụ phía trước rồi anh V điều khiển xe đi về huyện Nghĩa Đàn. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày khi đi về đến đoạn đường Quốc lộ 48E, thuộc đoạn cầu tràn Bản Tòng Mòn, xã Nghĩa Thịnh, huyện Nghĩa Đàn thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại trong lòng bàn tay trái của Hà 01 gói nilon trong suốt, đựng một khối chất màu trắng (Heroin) và 01 chiếc điện thoại Oppo A12 màu đen của Trương Đức H và Công an huyện Nghĩa Đàn đã đưa H về trụ sở để điều tra làm rõ.

Ngày 17/09/2023 Lục Văn L biết hành vi của mình không thể trốn tránh nên đã đến Cơ quan công an huyện Quế Phong đầu thú về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy của mình và giao nộp chiếc điện thoại Nokia 150 màu đen dùng liên lạc mua bán ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 390/KL- KTHS(Đ2-MT) ngày 17/09/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Trương Đức H gửi tới giám định là ma túy (Heroin), có tổng khối lượng là 3,62 gam (*Ba phẩy sáu mươi hai gam*).

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố bị cáo Lục Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trương Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông tên “Thành” đã bán số ma túy trên cho bị cáo Lục Văn L do chưa xác minh được danh tính, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận. Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, 2 điều 51, 38 - Bộ luật hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo Lục Văn L từ 04 năm đến 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51, 38 - Bộ luật hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo Trương Đức H từ 36 đến 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy”; miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo; về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu đi giám định và tịch thu bán hóa giá sung công quỹ Nhà nước hai điện thoại di động thu giữ của bị cáo; Truy thu số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Lục Văn L là 2.000.000 đồng. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đúng như nội dung bản cáo trạng quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với vật chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp chỗ ở và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã xác định Lục Văn L biết được việc mua ma túy về bán lại cho các con nghiện là sẽ kiếm được lợi nhuận cao nên vào khoảng 17 giờ ngày 12/09/2023, Lục Văn L đi đến khu vực Bản Thanh Ph, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong gặp một người thanh niên giới thiệu tên Thành và mua một chỉ Heroin với giá 1.300.000 đồng đem về nhà tại Bản Ná C, xã Mường N, huyện Quế Phong để bán kiếm lời. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày L bán lại cho Trương Đức H với giá 2.000.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12/09/2023, trên đường về nhà khi đi đến địa phận Bản Tổng Mòn, xã Nghĩa Thịnh, huyện Nghĩa Đàn, Trương Đức H bị lực lượng công an kiểm tra và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Hêrôin) với tổng khối lượng là 3,62 gam (*Ba phẩy sáu mươi hai gam*) nhằm mục đích để sử dụng thỏa mãn cho nhu cầu bản thân.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lục Văn L thực hiện đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 - Bộ luật hình sự. Hành vi thực hiện của bị cáo Trương Đức H đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự. Đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước về các chất ma túy mà còn ảnh hưởng lớn đến an ninh trật tự tại địa phương, do đó cần xét xử nghiêm để phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo H có bố và mẹ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bị cáo L sau khi phạm tội ra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cũng được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo Luyến là người đã có nhân thân xấu, từng bị xét xử về tội Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó để làm bài học cải tạo bản thân để trở thành người công dân tốt mà tiếp tục phạm tội thể hiện tính coi thường pháp luật. Đối với bị cáo Hà mặc dù mua ma túy về sử dụng nhưng với số lượng lớn. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo ở mức án thật nghiêm khắc và áp dụng hình phạt tù, có thời hạn đối với các bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

*Hình phạt bổ sung:* Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Đàn thu giữ: 01 gói ma túy và hai điện thoại di động. Gói ma túy thu giữ của Trương Đức H có trọng lượng 3,62 gam ma túy, sau khi lấy mẫu gửi đi giám định 0,12 gam, số ma túy còn lại là 3,5 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nay cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc máy điện thoại Nokia 150 màu đen có số Imei 1: 359000093155031, số Imei 2: 35900093655030, bên trong có gắn sim Viettel số thuê bao 0377.005.385 thu của bị cáo L và 01 chiếc điện thoại Oppo A12 màu đen, có số Imei 1: 357617302256623, số Imei 2: 3357617302256652, bên trong có 01 sim Viettel số thuê bao 0983.136.933 thu của bị cáo H là công cụ phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu bán hóa giá sung công quỹ Nhà nước. Truy thu số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Lục Văn L là 2.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Everest, Biển kiểm soát 29A-048.35 là của anh Trần Minh V, anh Vũ chở bị cáo H đi Quế Phong nhưng anh V không biết bị cáo H đi mua ma túy nên cơ quan công an đã trả lại chiếc xe trên cho anh V là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên!*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và điều 38 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Lục Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lục Văn L 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/09/2023.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và điều 38 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Trương Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Đức H 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/09/2023.

- Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu đi giám định, đựng trong phong bì thư do Công an huyện Nghĩa Đàn ấn hành được đóng dấu niêm phong thu giữ của bị cáo Trương Đức H.

Tịch thu bán hóa giá sung công quỹ Nhà nước một chiếc máy điện thoại Nokia 150 màu đen có số Imei 1: 359000093155031, số Imei 2: 35900093655030, bên trong có gắn sim Viettel số thuê bao 0377.005.385 thu của bị cáo Lục Văn L và 01 chiếc điện thoại Oppo A12 màu đen, có số Imei 1: 357617302256623, số Imei 2: 3357617302256652, bên trong có 01 sim Viettel số thuê bao 0983.136.933 thu của bị cáo Trương Đức H. (Chi tiết được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn).

Truy thu số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Lục Văn L là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lục Văn L và Trương Đức H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- Các bị cáo; Người liên quan;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Công an huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Thông báo cho UBND cấp xã nơi b/c cư trú biết;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lương Anh Xuân**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Thị Hằng**

**Vi Văn Tiếp**

**Lương Anh Xuân**